TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-KDTM	*Ô Môn, ngày 17 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2019/TLST-KDTM, ngày 08 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ trụ sở: Số U đường Đ, phường C, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Quốc H** – Chuyên viên xử lý nợ. *(Văn bản ủy quyền số 3603/2019/UQ-SeABanK ngày 20/3/2019)*

Bị đơn: Ông **La Văn H**, sinh năm 1956.

Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1959.

Cùng địa chỉ: Khu vực P, phường H, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông La Văn H, bà Nguyễn Thị D thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền 280.100.841 đồng *(Hai trăm tám mươi triệu, một trăm nghìn, tám trăm bốn mươi mốt đồng)*. Trong đó, nợ gốc là 200.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 841 đồng, tiền lãi quá hạn là 80.100.000 đồng (tính đến ngày 09/01/2020). Đồng thời, ông H, bà D đồng ý tiếp tục trả tiền lãi phát sinh (đối với số nợ gốc) tính từ ngày 10/01/2020 cho đến khi trả dứt nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 00182/HĐTD-NH-CN ngày 25/10/2016.

Về thời gian và phương thức thanh toán do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quyết định.

Trường hợp ông H, bà D không thực hiện hoặc không có khả năng thanh toán thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 00182/HĐTC-QSDĐ-CN ngày 25/10/2016 gồm: Quyền sử dụng diện tích đất 1.100m^2 thuộc thửa 460, tờ bản đồ số 05, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00533 cấp ngày 07/7/2009 do ông La Văn H đứng tên.

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (có đại diện là ông Trần Quốc H) đồng ý với thỏa thuận trên của bị đơn ông H, bà D.

Về chi phí thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã tạm nộp số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*, đã chi hết. Ông La Văn H, bà Nguyễn Thị D chịu trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Bị đơn ông La Văn H, bà Nguyễn Thị D phải nộp số tiền 7.003.000 đồng (*Bảy triệu không trăm lẻ ba nghìn đồng)*.

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ được nhận lại số tiền 5.573.000 đồng *(Năm triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 005847 ngày 03/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế